ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRÀ GIÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 20 /QĐ-UBND	*Trà Giáp, ngày 06 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Trà Giáp

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRÀ GIÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 25 /NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân xã Trà Giáp về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng HĐND và UBND xã Trà Giáp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Trà Giáp.

Điều 2. Giao các cơ quan, phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan; Ban cán sự các thôn trên địa bàn xã căn cứ nội dung Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định này để tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã theo quy định.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan, phòng, ban, ngành xã, các đơn vị liên quan và Ban cán sự các thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:
- TT UBND Thành phố (b/c);
- Văn phòng HĐND và UBND thành phố (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Công an, Ban chỉ huy Quân sự xã;
- Các đơn vị trường học, Trạm Y tế xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phùng Văn Nam

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ TRÀ GIÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH
Về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2026-2030 của Uỷ ban nhân dân xã Trà Giáp

Căn cứ Chỉ thị số 31/ CT-TTg ngày 18/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ của về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030.

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 15/7/2025 Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình số 04-CTr/ĐU ngày 25/7/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ủy ban nhân dân xã Trà Giáp xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Việc xây dựng kế hoạch nhằm quán triệt và chỉ đạo, điều hành các cơ quan, đơn vị, các Thôn tập trung tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương trong giai đoạn 2026-2030, trong đó: Cụ thể hóa những nội dung cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong toàn xã. Xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu:

- Bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của địa phương để tổ chức thực hiện. Phân công rõ nhiệm vụ cho từng phòng chuyên môn, đơn vị để tổ chức triển khai với lộ trình, thời gian hoàn thành cụ thể.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với các Chỉ thị, Nghị quyết, chỉ đạo của cấp trên; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Thôn trưởng trên địa bàn xã trong việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến Kế

hoạch đến từng cán bộ, công chức, các thôn, các doanh nghiệp trên địa bàn và thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ TÌNH HÌNH CỦA XÃ SAU SÁP NHẬP

Trong 05 năm qua, kinh tế của xã tiếp tục cói bước phát triển; sản xuất nông nghiệp được duy trì, sản lượng lương thực cây có hạt năm sau cao hơn năm trước. Phát triển kinh tế lâm nghiệp thông qua việc trồng Keo nguyên liệu; chăm sóc và lấy mủ cây Cao su, phát triển cây dược liệu dưới tán rừng được Nhân dân thực hiện có hiệu quả, nhằm nâng cao thu nhập cho người dân. Các nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn và các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất được Nhà nước quan tâm đầu tư, hỗ trợ hằng năm, từ đó đời sống của Nhân dân ngày càng nâng lên, thu nhập bình quân đầu người tăng theo từng năm. Văn hóa - xã hội luôn được quan tâm, chăm lo và phát triển toàn diện; công tác giáo dục được quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất; công tác giảng dạy, học tập, tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác dân số, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, tư vấn, khám, điều trị bệnh ban đầu đảm bảo; chủ động phòng, ngừa dịch bệnh. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm Y tế đạt 100%. Công tác giảm nghèo, xóa nhà tạm, nhà dột nát được triển khai thực hiện đồng bộ. Việc xây dựng đời sống văn hóa, phát triển thể dục - thể thao, văn hóa - văn nghệ, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của người đồng bào DTTS được quan tâm thực hiện tốt. Các thiết chế hoạt động văn hóa, thể thao, được quan tâm đầu tư gắn với xây dựng nông thôn mới. Các vấn đề xã hội được quan tâm chăm lo, giải quyết kịp thời. Quốc phòng, an ninh luôn được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Lực lượng công an, quân sự được củng cố và phát triển. Tỷ lệ giao quân hàng năm đạt 100%. Phong trào "toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc" tiếp tục được đẩy mạnh và hưởng ứng của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng có không ít khó khăn, thách thức đan xen: Ngân sách xã phụ thuộc vào nguồn trợ cấp ngân sách cấp trên, nguồn thu trên địa bàn thấp, nên chưa chủ động đầu tư cho phát triển; chất lượng nguồn nhân lực lao động còn thấp; cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ; tỷ lệ hộ nghèo còn ở mức cao (trên 47%); trình độ nhận thức của người dân về phát triển kinh tế còn thấp; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, hằng năm thường xuyên xảy ra mưa lớn, sạt lở đất; dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm thường xuyên xuất hiện, giá cả một số mặt hàng nguyên vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp, phân bón vẫn ở mức cao sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, đời sống của Nhân dân và tình hình kinh tế - xã hội của xã. Cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của chính quyền xã còn thiếu thốn, nhiều hạng mục xuống cấp, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Hạ tầng thương mại chưa đáp ứng. Nhân lực xã thiếu cán bộ có chuyên môn sâu trong các lĩnh vực

tài chính và công nghệ thông tin, điều này có thể cản trở quá trình phát triển công nghiệp và thu hút đầu tư.…

Sau 05 tháng vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, trong bối cảnh khối lượng công việc lớn, thời gian gấp, đối tượng tác động rộng, việc vận hành chính quyền hai cấp trên địa bàn xã bước đầu đã đạt được nhiều kết quả. Ngay sau khi tổ chức Lễ công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã Thành phố Đà Nẵng, công bố Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về chỉ định nhân sự lãnh đạo chủ chốt xã Trà Giáp, xã đã tập trung chỉ đạo hoàn thành sắp xếp, kiện toàn Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và thành lập cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính trực thuộc UBND xã; kịp thời xây dựng và ban hành các văn bản theo thẩm quyền; thành lập các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng văn kiện, công tác tuyên truyền, phục vụ và tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Trà Giáp lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Nhanh chóng kiện toàn tổ chức bộ máy bước đầu đã bảo đảm tính tinh gọn, rõ người, rõ việc, không chồng chéo, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương. Thường xuyên làm việc với tập thể lãnh đạo và công chức các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các đơn vị sự nghiệp công lập để kịp thời hỗ trợ, giải quyết các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện. Phát huy trách nhiệm người đứng đầu chính quyền kịp thời kiểm tra, giám sát cơ quan, đơn vị triển khai các hoạt động theo thẩm quyền để vận hành bộ máy chính quyền địa phương xã đi vào hoạt động ngay từ ngày 01/7/2025; qua kiểm tra kịp thời nắm tình hình và giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi đi vào vận hành bộ máy mới hiệu quả. Các vấn đề liên quan như giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp trước sáp nhập và thành lập mới cấp xã; nhiều hồ sơ liên quan đến bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, hồ sơ liên quan đến đất đai đều được chính quyền xã chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công phối hợp với các phòng chuyên môn xã hướng dẫn và giải quyết tương đối kịp thời cho người dân, được thực hiện thông suốt, không chậm trễ, không sót việc.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu:

1.1. Mục tiêu:

Phát huy tiềm năng, lợi thế và dư địa của xã, đến năm 2030 phấn đấu hoàn thành đạt và vượt tất cả chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2026-2030 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I và Chỉ tiêu của Thành phố giao hằng năm. Trong đó, phấn đấu đạt tốc độ tăng giá trị sản phẩm trên địa bàn xã đến năm 2030 đạt 9,1%; hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu theo kế hoạch đã xây dựng. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với đẩy mạnh cơ giới hóa; phát triển mạnh cây dược liệu; giảm nghèo bền vững; chú trọng chuyển đổi số,

phát triển giáo dục và đào tạo, tạo việc làm; quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, các hoạt động văn hóa, thể thao và bảo vệ môi trường; tăng cường quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1.2. Chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng giá trị sản phẩm đạt 9,1% (trong đó: Nông, lâm, thủy sản tăng 5,9%; xây dựng: 3,0%; dịch vụ: 0,2%).

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hằng năm tăng từ 9,5% trở lên.

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 đạt 51,6 triệu đồng/người so với năm 2025: 27 triệu đồng/người/năm.

- Thu hút doanh nghiệp, đầu tư vào dự án mới: 02 dự án trở lên.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND Thành phố giao đạt từ 95% trở lên.

- Trong nhiệm kỳ thành lập mới: 03 hợp tác xã.

- Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ xã đạt chuẩn Nông thôn mới.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đến cuối nhiệm kỳ: còn 17%.

- Bảo hiểm xã hội tự nguyện: 150 người.

- Đào tạo nghề lao động nông thôn đạt: 350 người.

- Tỷ lệ che phủ rừng 45%.

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom và xử lý theo quy định đạt 50%.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 02 trường.

- Tỷ lệ giao quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu giao.

- Xếp loại về quốc phòng - an ninh hằng năm: Đạt loại vững mạnh.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- UBND xã tập trung quán triệt và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động phù hợp với tình hình thực tiễn. Phân công rõ trách nhiệm cho từng cán bộ, công chức, các ban ngành, đoàn thể, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện. Chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành kịp thời, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá để tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong công tác tuyên

truyền, vận động, huy động sức mạnh của toàn dân; khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, xã hội hóa và các chương trình, dự án. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết hằng năm và tổng kết giữa, cuối nhiệm kỳ nhằm đánh giá đúng kết quả thực hiện Nghị quyết.

- Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND xã, nâng cao trách nhiệm của các Ủy viên UBND xã, các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp. Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức đặc biệt là các công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, UBND xã chú trọng đẩy mạnh chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực: hiện đại hóa nền hành chính, mở rộng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức; thúc đẩy xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số gắn với xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới.

2.2. Phát triển kinh tế

- Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp đột phá trong thu hút đầu tư vào các lĩnh vực mà xã có tiềm năng, lợi thế của xã, xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư, cải cách thủ tục hành chính để thu hút đầu tư, tạo quỹ đất sạch, phát triển nguồn nhân lực tại chỗ và tăng cường xúc tiến đầu tư để mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cho xã; phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, tốc độ tăng giá trị sản phẩm đạt 9,1%.

** Về phát triển nông, lâm nghiệp*

- Triển khai các biện pháp tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất; huy động có hiệu quả các nguồn lực để mở rộng quy mô sản xuất. Chủ động thu hút kêu gọi đầu tư, thúc đẩy liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất phù hợp với điều kiện tự nhiên, nhất là ở các cánh đồng thường xuyên bị khô hạn.

- Duy trì và phát triển các sản phẩm Ocop hiện có; hỗ trợ và phát triển mới các sản phẩm Ocop; từng bước thực hiện tốt việc xây dựng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm nông nghiệp. Sử dụng có hiệu quả mặt nước hồ Nước Rin để thực hiện tưới tiêu, nuôi trồng thủy sản.

- Tập trung hướng dẫn chỉ đạo sản xuất, tăng năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ lực trên địa bàn như: Quế, các loại dược liệu…Tăng cường công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn quy trình canh tác tiên tiến cho người dân; khuyến khích áp dụng các mô hình trồng xen, trồng gối vụ, sử dụng phân bón hữu cơ, kỹ thuật canh tác bền vững phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ

nhưỡng và trình độ sản xuất của nông hộ. Chủ động triển khai các mô hình liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp nhằm nâng cao giá trị và đầu ra cho nông sản.

- Duy trì và phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng hộ gia đình gắn với phát triển kinh tế nông hộ, tạo nguồn thu nhập ổn định cho người dân. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, thực hiện tốt công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn dịch tễ, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm. Khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, quy mô phù hợp, kết hợp tận dụng phụ phẩm nông nghiệp làm thức ăn chăn nuôi nhằm giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển bền vững.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng; phối hợp chặt chẽ với lực lượng kiểm lâm; Ban Quản lý rừng phòng hộ trong công tác trồng, chăm sóc và phát triển rừng; đến cuối năm 2030 tỷ lệ che phủ rừng đạt 45%.

** Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng*

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành việc rà soát, lập nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2045, bảo đảm phù hợp với quy hoạch vùng, quy hoạch Thành phố và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chú trọng công tác lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết làm cơ sở thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng kỹ thuật - hạ tầng xã hội, góp phần phát triển đô thị và nông thôn bền vững.

- Thu hút và tạo điều kiện cho đầu tư: Phối hợp với các sở ngành của Thành phố trong việc triển khai các quy hoạch, ưu tiên thu hút các nhà đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp chế biến dược liệu, nhằm gia tăng giá trị cho các sản phẩm và tạo việc làm. Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc thực hiện quy hoạch, bảo đảm phát triển hài hòa, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

** Thương mại - Dịch vụ:*

- Khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, kinh doanh, đổi mới, sáng tạo của người dân và doanh nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh phát triển và mở rộng quy mô sản xuất và phấn đấu lên doanh nghiệp. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật để tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân phát triển các loại hình dịch vụ.

- Phát triển các điểm bán hàng ở các thôn, đầu tư xây dựng chợ nông thôn thôn. Xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành và phục vụ. Phối hợp tổ chức hội chợ quảng bá các sản phẩm, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh kết nối, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP. Tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thị trường, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng, xác định kinh tế tư nhân là động lực quan trọng để chuyển

dịch cơ cấu kinh tế của xã. Triển khai thực hiện chính sách "Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ thành lập mới, hộ kinh doanh cá thể, hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp". Phấn đấu doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đến năm 2030.

** Công tác quản lý đất đai, môi trường:*

- Tập trung rà soát, cập nhật, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã và quy hoạch của cấp trên. Tổ chức thực hiện công tác kiểm kê đất đai, thống kê, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ công tác quản lý nhà nước. Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản thông qua việc đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa bản đồ địa chính, kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích, chuyển mục đích sử dụng đất trái quy định.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình các thủ tục giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức và hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật. Quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên trên địa bàn, bao gồm tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản bảo đảm tiết kiệm, bền vững, gắn với yêu cầu bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Triển khai làm tốt công tác quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất; quảng bá tiềm năng lợi thế của xã để thu hút kêu gọi đầu tư.

- Tổ chức các đợt truyền thông, tập huấn về nước sạch, vệ sinh môi trường, hướng dẫn cách lọc nước bằng bể lọc đơn giản, dùng nước giếng hợp vệ sinh, triển khai dự án hỗ trợ nước sinh hoạt nông thôn theo Chương trình mục tiêu quốc gia dân tộc và miền núi; bố trí kinh phí hỗ trợ khoan giếng tập trung tại các thôn đông dân cư, xây dựng bể chứa, cho các khu dân cư khó khăn; ưu tiên hộ nghèo, gia đình chính sách. Duy trì cuối năm 2030 tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 100%, trong đó tỷ lệ nước sạch: 01%.

- Tổ chức họp dân, xây dựng phương án thu gom rác thải, chất thải rắn tại các thôn có đường giao thông thuận lợi để thu gom nhằm tăng tỷ lệ thu gom rác tại địa phương. Xây dựng phương án thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật tại các điểm sản xuất nông nghiệp tập trung, kết hợp tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường. Đẩy mạnh hoạt động "Ngày thứ Bảy vì môi trường", huy động các tổ chức đoàn thể trong thôn, tổ tự quản tham gia dọn dẹp rác thải, phát quang, xử lý rác tại khu dân cư và các tuyến đường chính; đến cuối năm 2030 tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom và xử lý theo quy định đạt 50%.

** Quản lý thu, chi ngân sách, tín dụng và phát triển các thành phần kinh tế*

- Tập trung xây dựng và thực hiện dự toán thu - chi ngân sách hằng năm bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội

của địa phương. Thực hiện giao quyền tự chủ tài chính đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao tính chủ động, trách nhiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách. Tăng cường công tác quản lý thu - chi ngân sách; quản lý chặt chẽ, nuôi dưỡng và phát triển các nguồn thu trên địa bàn, phấn đấu thu đúng, thu đủ và đạt 100% dự toán ngân sách được giao hằng năm. Tổ chức chi ngân sách bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; không để xảy ra sai phạm trong quá trình thực hiện. Thường xuyên rà soát, thống kê, cập nhật đầy đủ các loại hình sản xuất, kinh doanh, các thành phần kinh tế, hộ kinh doanh cá thể để phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước và quản lý nguồn thu tại địa bàn; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất, kinh doanh đúng quy định của pháp luật. Điều hành dự toán ngân sách bằng các biện pháp phù hợp nhằm khai thác tốt các nguồn thu, rà soát tạo nguồn thu mới, chống thất thu, nợ đọng ngân sách. Phối hợp với Hội đồng tư vấn thuế cùng với các Đội thuế phụ trách xã triển khai đồng bộ các giải pháp, phấn đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu được giao.

- Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Làm tốt công tác quản lý tài sản nhà nước tại tại các cơ quan, đơn vị. đẩy nhanh tiến độ triển khai các chương trình mục tiêu, các dự án, thực hiện giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công. Huy động tối đa nguồn nhân lực để đầu tư phát triển hạ kỹ thuật, hạ tầng xã hội, huy động sức dân để triển khai kiên cố hóa giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương.

** Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia*

- Xây dựng kế hoạch trung hạn, kế hoạch hàng năm để triển khai có hiệu quả chương trình MTQG. Tận dụng tối đa các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trên tinh thần từng người dân là chủ thể trong xây dựng nông thôn mới. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và sự đóng góp của Nhân dân để đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế xã hội, phát triển sản xuất và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường trong phát triển kinh tế hộ gia đình, xây dựng cảnh quan, môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm và đến cuối nhiệm kỳ, xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định.

- Ưu tiên đầu tư hạ tầng thiết yếu (đường giao thông, điện sinh hoạt, hệ thống thủy lợi, nước sinh hoạt, các khu dân cư tập trung, kè chống sạt lở...) tại các

thôn. Phấn đấu đạt 100% tỷ lệ giải ngân vốn 03 CTMTQG trên địa bàn xã; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND Thành phố giao: 95%.

2.3. Phát triển văn hóa - xã hội:

** Về Giáo dục và đào tạo:*

- Lập kế hoạch tu sửa, nâng cấp phòng học xuống cấp, xây dựng thêm phòng học kiên cố, phòng chức năng. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng theo danh mục chuẩn. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý trường học; thực hiện phong trào "Bình dân học vụ số". Tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài, tạo điều kiện để học sinh, Nhân dân tiếp cận tri thức và kỹ năng số.

- Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường, của gia đình và cộng đồng trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển trường đạt chuẩn quốc gia. Tổ chức kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho các cơ sở giáo dục, phấn đấu đến năm 2030 có 02 trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện đạt 100% các chỉ tiêu về giáo dục (tỷ lệ huy động học sinh ra lớp; duy trì sỹ số học sinh; phổ cập giáo dục).

** Về Y tế:*

- Thực hiện có hiệu quả chủ trương sáp nhập các Trạm Y tế để thành lập Trạm Y tế xã theo đúng hướng dẫn. Bố trí đầy đủ nguồn nhân lực y sỹ, bác sỹ, điều dưỡng để phục vụ khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Không ngừng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng hệ thống y tế chất lượng, hiệu quả; đội ngũ cán bộ y tế có năng lực chuyên môn vững vàng, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh cho người dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận và cung cấp dịch vụ y tế thuận lợi, chất lượng cao. Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, thu hút các bác sỹ, dược sỹ về làm việc tại các Trạm y tế. Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng và các chương trình y tế Quốc gia; nâng cao hiệu quả truyền thông và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em và bình đẳng giới; ổn định quy mô dân số. Phát triển mạng lưới cộng tác viên y tế, dân số ở thôn nhằm nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng thường xuyên và liên tục, đa dạng nội dung, đổi mới hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với từng đối tượng, địa bàn nhằm đảm bảo các đối tượng được tiếp cận đầy đủ thông tin, nâng cao nhận thức của mọi người dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của chính sách BHXH, BHYT; trong đó tập trung tổ chức các hội nghị đối thoại, tư vấn về chế độ chính sách BHXH, BHYT cho các nhóm đối tượng; xây dựng mạng lưới đại lý thu của Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT trên địa bàn các thôn nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia; đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thôn.

** Về Văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao:*

- Tiếp tục phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin và thể dục, thể thao, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. UBND xã tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa - thông tin; đẩy mạnh tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; chú trọng công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của người đồng bào dân tộc thiểu số, phấn đấu mỗi thôn thành lập 01 Câu lạc bộ cồng chiêng; hỗ trợ, khôi phục các Lễ hội truyền thống của người DTTS.

- Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, truyền thanh cơ sở; quản lý tốt các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa. Đầu tư, nâng cấp hệ thống truyền thanh, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, từng thôn. Xây dựng cơ chế khuyến khích xã hội hóa, huy động nguồn lực cho các hoạt động bảo tồn, phát triển văn hóa, thể thao gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới.

- Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, duy trì và nâng cao chất lượng các giải thể thao của xã, thôn; khuyến khích thành lập các câu lạc bộ thể thao cơ sở; tạo điều kiện cho thanh thiếu niên, học sinh rèn luyện thể chất. Quan tâm phát triển thể thao thành tích cao, khuyến khích vận động viên tham gia các giải đấu cấp Thành phố. Phát triển phong trào văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng gắn với các ngày lễ, sự kiện chính trị - xã hội, lồng ghép tuyên truyền về xóa bỏ hủ tục, thay đổi nếp nghĩ, cách làm.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa - thông tin và thể thao; từng bước xây dựng, vận hành hệ thống thông tin tuyên truyền hiện đại, hiệu quả. Sử dụng, quản lý có hiệu quả trang tin điện tử của xã Trà Giáp (https://tragiap.danang.gov.vn).

** Về An sinh xã hội, lao động, việc làm:*

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công, chính sách xã hội và các hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Quan tâm, chăm lo các đối tượng yếu thế: người già neo đơn, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật, phụ nữ đơn thân, hộ nghèo và cận nghèo. Rà soát, quản lý chặt chẽ đối tượng chính sách; chi trả kịp thời, đúng chế độ cho người có công, hộ nghèo, cận nghèo và các nhóm yếu thế. Ưu tiên lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số (về nước sinh hoạt, tín dụng ưu đãi, giáo dục, y tế, đào tạo nghề, việc làm). Huy động nguồn lực xã hội hoá để hỗ trợ hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn, người khuyết tật; đẩy mạnh hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn". Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực với phụ nữ và trẻ em. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội, dịch vụ công tác xã hội; thành lập các mô hình câu lạc bộ người cao tuổi, phụ nữ, thanh niên, trẻ em nhằm tạo sân chơi lành mạnh, tăng cường sự gắn kết cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội nói chung và người lao động nói riêng về ý nghĩa của việc học nghề để tạo việc làm mới, việc làm thêm nhằm tăng thu nhập và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở nông thôn; công tác hướng nghiệp cho học sinh THCS để học sinh chủ động lựa chọn các loại hình học nghề phù hợp với điều kiện của cá nhân, gia đình và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của thị trường lao động. Phổ biến các chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS để người dân biết. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia phát triển công tác đào tạo nghề cho lao động.

- Thực hiện lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn để đầu tư, hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo. Tổ chức rà soát, đánh giá đầy đủ nhu cầu hỗ trợ của các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo trên địa bàn; xác định rõ nguyên nhân nghèo, khả năng phát triển sản xuất của từng hộ để xây dựng phương án hỗ trợ phù hợp, thiết thực. Lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình, dự án, chính sách như: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình xây dựng nông thôn mới, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, quỹ việc làm… để đầu tư hạ tầng, hỗ trợ sản xuất, phát triển sinh kế cho người dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, phát huy nội lực, chủ động tham gia các mô hình phát triển kinh tế, sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ; khuyến khích tinh thần tự lực, vươn lên thoát nghèo. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên...) triển khai các mô hình hỗ trợ vốn, cây – con giống, tập huấn kỹ thuật sản xuất, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng thu nhập cho người dân. Tăng cường đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn 17%.

** Về Khoa học và công nghệ*

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số của xã, trọng tâm là chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, quản lý văn bản, hồ sơ công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là trong nông nghiệp, giáo dục, y tế, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất. Nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng

sử dụng phần mềm, nền tảng số, công cụ quản lý điện tử, phục vụ công tác chuyên môn và phục vụ Nhân dân hiệu quả. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá và sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nội dung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời đề xuất, kiến nghị cấp trên hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm triển khai hiệu quả, đồng bộ trên địa bàn.

2.4. Quốc phòng, an ninh và phòng chống tham nhũng, tiêu cực

** Công tác quốc phòng - quân sự địa phương:*

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời, không để bị động, bất ngờ. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân; tổ chức tốt công tác đăng ký, khám tuyển, gọi công dân nhập ngũ, đảm bảo số lượng và chất lượng theo chỉ tiêu được giao. Phấn đấu 100% thanh niên trong độ tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự và đạt, vượt chỉ tiêu giao quân hàng năm.

- Tổ chức huấn luyện thường xuyên cho lực lượng dân quân thường trực, dân quân tại chỗ, dự bị động viên, đảm bảo sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống; nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập phòng thủ, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, phòng cháy chữa cháy. Quản lý, đăng ký, sắp xếp lực lượng dự bị động viên đầy đủ, đúng chỉ tiêu, đúng chuyên nghiệp quân sự, phúc tra hằng năm đạt trên 98% quân số. Chấp hành nghiêm tổ chức biên chế theo quy định, 100% cán bộ nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Duy trì lực lượng dân quân đạt tỷ lệ theo quy định. Phấn đấu diễn tập chiến đấu phòng thủ kết quả đạt loại khá trở lên.

- Phối hợp thực hiện tốt Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, ngày 05/9/2019 của Chính phủ về việc phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng; Nghị định số 02/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ trong nắm, nhận định, đánh giá đúng tình hình, dự báo chính xác, xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống phát sinh.

** Công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội:*

- Tổ chức xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Chỉ đạo Công an xã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về an ninh trật tự; thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động tham mưu giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ. Quản lý chặt chẽ nhân hộ khẩu, cư trú, các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, hoạt động tôn giáo, dân tộc, an ninh nông thôn, an ninh mạng, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh trật tự. Lồng ghép nội dung này trong các phong trào thi đua yêu

nước, các cuộc vận động ở địa phương; nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm và ý thức tự phòng, tự quản, tự bảo vệ của Nhân dân. Phát huy phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, duy trì, củng cố và nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh trật tự, tổ an ninh nhân dân, tổ hòa giải, camera an ninh, khu dân cư an toàn về an ninh trật tự. Kịp thời sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

- Chủ động bố trí nguồn lực, phương tiện, kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai kế hoạch ở các thôn, đơn vị; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

** Công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí*

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện, trực tiếp chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hằng năm.

- Nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức: Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Đề cao đạo đức công vụ, tinh thần phục vụ nhân dân, doanh nghiệp; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, gây phiền hà, nhũng nhiễu, bao che hoặc vi phạm quy định. Thực hiện luân chuyển, bố trí hợp lý cán bộ ở các vị trí về tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản theo quy định nhằm phòng ngừa tiêu cực.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến cán bộ và Nhân dân. Tăng cường thông tin, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, bảng tin, hội nghị, sinh hoạt thôn nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính: Công khai các quy trình, thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách, tuyển dụng, bổ nhiệm... trên các phương tiện thông tin của xã. Thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, góp phần minh bạch hóa hoạt động của chính quyền.

2.5. Xây dựng chính quyền

** Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền*

- Triển khai thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân hai cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo UBND xã và người đứng đầu: Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên UBND xã; đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả. Phát huy tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Thực hiện nghiêm chế độ hội họp, giao ban, đánh giá kết quả công tác định kỳ và đột xuất.

- Đổi mới phương pháp quản lý, điều hành theo hướng khoa học, hiện đại: Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, họp trực tuyến. Thực hiện điều hành công việc trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác hằng năm, quý, tháng; đảm bảo tính chủ động, kịp thời, bám sát mục tiêu Nghị quyết Đảng bộ xã. Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ chung.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá và sơ kết, tổng kết: Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo tháng, quý, năm; gắn với trách nhiệm của người phụ trách. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tốt; đồng thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm quy định. Tăng cường công tác báo cáo, thông tin, phản hồi, đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời trong hoạt động quản lý, điều hành.

- Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính xã. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức các bộ phận chuyên môn, bảo đảm hoạt động tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy chế làm việc của UBND xã và các bộ phận chuyên môn, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Tổ chức rà soát, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm làm cơ sở cho bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành: Triển khai hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành, cổng dịch vụ công trực tuyến, phần mềm một cửa điện tử. Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử, giảm thủ tục giấy tờ. Nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức.

** Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số*

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND Thành phố, các sở, ngành về cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân. Tập trung thực hiện đồng bộ các nội dung cải cách hành chính. Rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; kịp thời cập nhật, công khai, niêm yết đầy đủ, minh bạch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và trên trang thông tin điện tử của xã. Phấn đấu duy trì tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng và trước hạn ở mức cao, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã nâng cao chất lượng phục vụ, hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, công dân, doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; duy trì và nâng cao hiệu quả cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông", giảm thời gian, chi phí cho tổ chức, công dân. Nâng cao chất lượng tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; phấn đấu chỉ số hài lòng của tổ chức, công dân đạt mức cao.

- Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; ưu tiên triển khai trong giáo dục, y tế, nông nghiệp, thương mại dịch vụ. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp áp dụng công nghệ số, thương mại điện tử; tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu. Ứng dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử trong xử lý công việc, giảm tối đa việc sử dụng văn bản giấy; thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử 100% giữa UBND xã với các cơ quan cấp trên và các đơn vị trực thuộc. Xây dựng và cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu dùng chung, đảm bảo thống nhất, phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công cho người dân. Phấn đấu 100% người dân cài đặt VNeID định danh mức 2.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã căn cứ các nội dung của kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị mình, nêu rõ từng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể trên từng lĩnh vực, phân công người chịu trách nhiệm từng phần việc, thời gian hoàn thành công việc được giao. Định kỳ tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo tiến độ thực hiện cho UBND xã để theo dõi và chỉ đạo.

2. UBND xã tổ chức làm việc cụ thể với các phòng, đơn vị để kiểm tra tình hình, kết quả công việc kịp thời xử lý những vướng mắc, những vấn đề bức xúc phát sinh thuộc thẩm quyền của UBND xã. Duy trì giao ban định kỳ để đánh giá tình hình và đề ra các biện pháp đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Kịp thời báo cáo tiến độ thực hiện cho UBND Thành phố, Đảng ủy xã để theo dõi chỉ đạo.

3. Đề nghị UBMTTQVN xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã chỉ đạo, tuyên truyền vận động các hội viên, đoàn viên để cùng thực hiện các mục tiêu phát triển

kinh tế- xã hội hàng năm theo Quyết định giao chỉ tiêu của UBND Thành phố, Nghị quyết Đảng ủy xã, Nghị quyết của HĐND xã và các giải pháp điều hành của UBND xã tại kế hoạch này.

4. Đề nghị Thường trực HĐND xã và các đại biểu HĐND xã tăng cường giám sát thực hiện của các phòng, đơn vị trong việc triển khai thực hiện.

5. Giao Phòng Kinh tế xã chủ trì phối hợp Văn phòng HĐND và UBND xã theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này và định kỳ hằng tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo UBND xã.

6. Thôn trưởng các thôn tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đến cán bộ và Nhân dân trong thôn. Triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, an ninh - quốc phòng của xã phù hợp với tình hình thực tế của thôn. Thông báo,vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ do xã giao. Phối hợp với các hội đoàn thể trong thôn để phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, kịp thời phản ánh với UBND xã và các cơ quan liên quan để giải quyết. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã để có hướng chỉ đạo kịp thời.

tunh3 - 17/11/2026 10:51:18 - tunh3_tunh3_tunh3

tunh3 - 17/11/2026 10:51:18 - tunh3 - tunh3 - tunh3 - tunh3